



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

LÊ ĐẠT

Bóng chữ

THƠ

Ngó lời

THƠ

Hèn đại nhân

TẬP TRUYỀN NGẮN



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



TÁC PHẨM VĂN HỌC ĐƯỢC GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC

LÊ ĐẠT

Bóng chữ

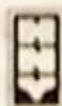
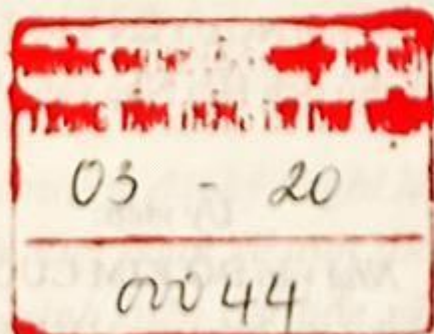
THƠ

Ngó lời

THƠ

Hèn đại nhân

TẬP TRUYỆN NGẮN



NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nền văn học cách mạng Việt Nam được Bác Hồ đặt nền móng từ những năm đầu thế kỷ 20 và có bước phát triển rực rỡ từ sau Cách mạng tháng 8/1945, đặc biệt là trong sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước sau chiến tranh. Đó là thành tựu to lớn và phong phú cả về nội dung, tư tưởng, nghệ thuật và đội ngũ sáng tác. Những tác phẩm văn học kết tinh tài năng, tâm huyết của nhiều thế hệ nhà văn đã đi vào ký ức hàng triệu người Việt Nam, góp phần nuôi dưỡng vẻ đẹp tâm hồn và nhân cách con người Việt Nam, làm giàu có thêm những giá trị văn hóa Việt Nam mà ông cha ta đã dày công xây dựng. Tập đại thành văn học cách mạng và kháng chiến là bức tượng đài kỳ vĩ ghi lại diện mạo đất nước và con người Việt Nam về một thời kỳ vĩ đại của dân tộc, đưa tiến trình hiện đại hóa văn học lên một tầm cao mới.

Nhằm tôn vinh những đóng góp to lớn vào nền văn học cách mạng, Đảng và Nhà nước quyết định trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh và Giải thưởng Nhà nước cho các tác phẩm văn học xuất sắc. Tiếp theo bộ sách văn học được Giải thưởng Hồ Chí Minh do Nhà xuất bản

Văn Học xuất bản, Nhà nước đã quyết định giao cho Hội Nhà văn Việt Nam và Nhà xuất bản Hội Nhà Văn thực hiện dự án "Công bố và phổ biến các tác phẩm văn học được Giải thưởng Nhà nước" (giai đoạn thực hiện 2014 - 2015).

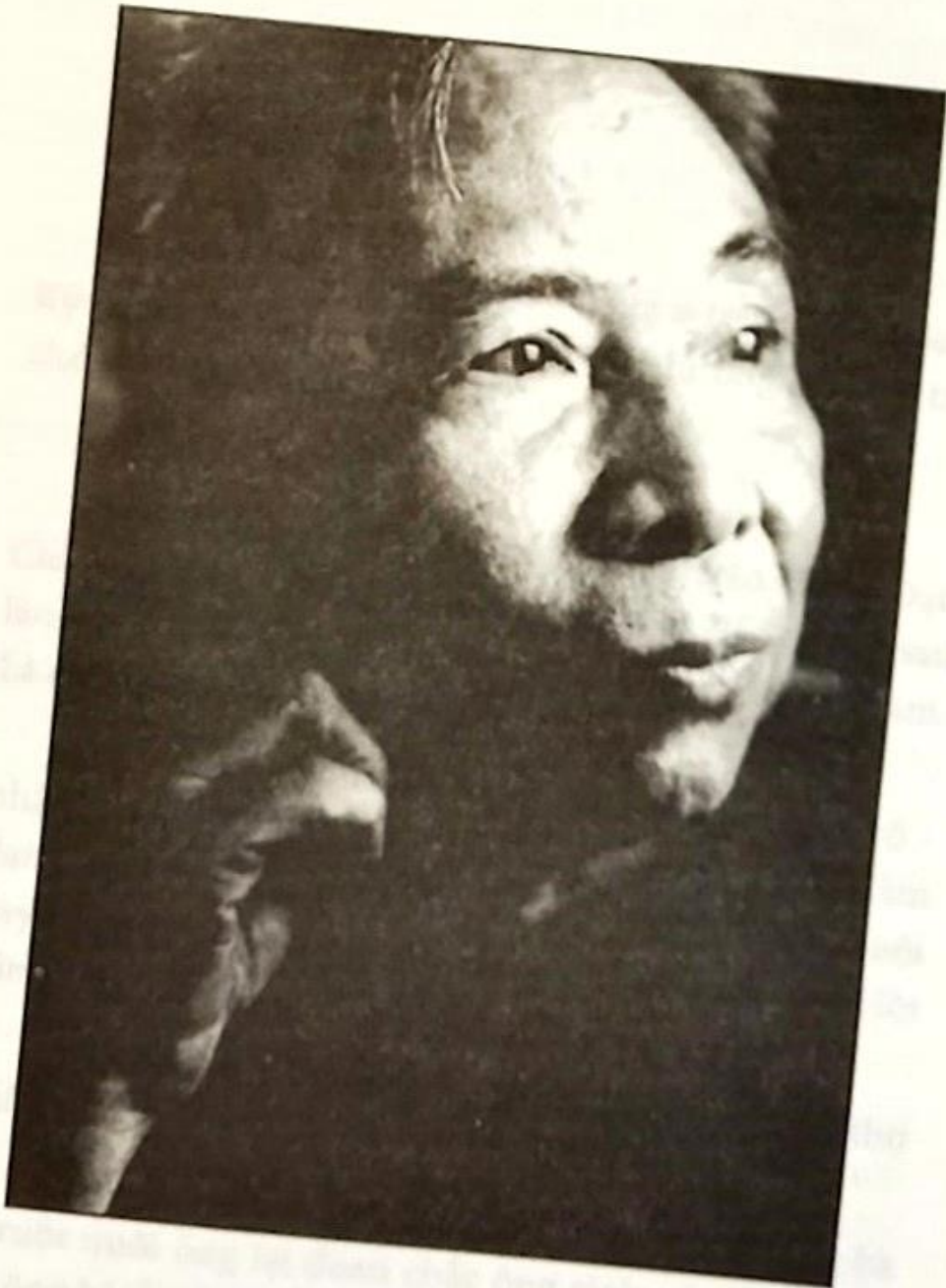
Việc Nhà nước đầu tư xuất bản bộ sách lớn này không chỉ động viên, khích lệ các nhà văn tiếp tục lao động sáng tạo mà còn là công trình thực hiện Nghị quyết 9, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI: "Xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của đất nước". Với ý nghĩa ấy, tác phẩm của mỗi tác giả được trân trọng in riêng; tôn trọng tính lịch sử, tính nguyên bản và thống nhất về quy cách, chất lượng, thẩm mỹ... theo tiêu chí của Chính phủ.

Với lòng trân trọng và ý thức trách nhiệm cao, tập thể cán bộ, biên tập viên Nhà xuất bản đã hoàn thành bộ sách quý với sự cố gắng cao nhất. Bộ sách gồm những tác phẩm của 121 tác giả được trao Giải thưởng Nhà nước qua ba đợt, năm 2001, năm 2007 và năm 2012.

Nhà xuất bản Hội Nhà Văn chân thành cảm ơn sự quan tâm và tạo điều kiện của các cơ quan chức năng của Chính phủ, Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam, Ban chấp hành Hội Nhà văn Việt Nam giúp đỡ chúng tôi thực hiện dự án quan trọng này.

Xin trân trọng giới thiệu bộ sách đến bạn đọc trong và ngoài nước.

NHÀ XUẤT BẢN HỘI NHÀ VĂN



Nhà thơ LÊ ĐẠT

cả nước trước ông bị giam cầm ông suốt năm 1974. Vì
thứ ông bắt buộc Lê Đạt
Thầy như ông học ở Yên Bái. Từng trong học ở
Hà Nội học Trường Luật và Khoa Luật.

Bạn đọc thân mến,

Cuốn *Lê Đạt - Tác phẩm* đang ở trên tay các bạn. Kỷ vật chưa thể là cuối của tác giả dù ông đã chia tay chúng ta được bảy năm.

Nhà thơ Lê Đạt tên khai sinh là Đào Công Đạt. Cha ông vốn nghề giáo học, quê Á Lữ, Bắc Giang sau làm trưởng ga Yên Bái thuộc công ty hòa xa Vân Nam. Là chủ tịch Liên Việt Yên Bái.

Mẹ ông người Đình Bảng theo cha là quan võ - nhậm chức Chánh Cẩm tinh Yên Bái. Bà là người đảm đang, một tay vén khéo đỡ dẫn cha việc nhà cửa, nuôi dạy các em. Là chủ các cửa hàng buôn bán ở phố Hội Bình - thị xã Yên Bái.

Và bến Âu Lâu sông Hồng đã tặng ông thời thơ thiếu nhỏ.

Theo giấy tờ, ông sinh ngày 10-9-1929 nhưng bà cô ruột nuôi ông lại đoán chắc ông sinh năm 1928. Vì thế ông hài hước mình thuộc tuổi rồng rắn.

Thuở nhỏ ông học ở Yên Bái. Lên trung học về Hà Nội học Trường Bưởi và Albert Sarraut.

Kháng chiến bùng nổ, ông tham gia công tác tại Ty Thông tin Tuyên truyền tỉnh Vĩnh Phúc và theo học trường luật do luật sư Đỗ Xuân Sáng làm hiệu trưởng. Năm 1949, ông là thư ký Tổng bí thư Trường Chinh, phụ trách mảng văn hóa văn nghệ. Năm 1950 sang "tăng cường" cho Ban Tuyên huấn Trung ương. Năm 1952, về Hội Văn nghệ Việt Nam. Năm 1956, ông đã cùng các bạn của mình đẩy lên phong trào Nhân văn Giai phẩm thể hiện khát vọng tự do và dân chủ trong tư duy và sáng tạo. Và sau đó là "đại nạn văn chương" buộc ông phải im hơi tắt tiếng trên văn đàn.

Kỳ luật ngừng bút ba năm không ngờ kéo dài ba mươi năm. Dầu vậy ông không chịu dập tắt những thôi thúc trong việc cách tân thơ Việt, không chịu từ bỏ những đam mê, không chịu bước khỏi phận người, thu mình về một dạng bán thân bất toại tinh thần và thể xác.

Và để chống lại điều tối tệ nhất đã xảy đến với mình là sự cô độc, ông nấu mình trong Chữ, sinh sự với Chữ. Trong quá trình nghiên cứu ngôn ngữ, ông nhận thấy "thay đổi ngôn ngữ là một trong những thay đổi triệt để nhất. Nói khác tất nhìn khác, nghĩ khác, yêu khác và tự tạo ra một thế giới khác" (nhà thơ Lê Đạt gạch dưới - phỏng vấn của Tạp chí thơ).

Trên còn đường sáng tạo càng đi xa càng tịch mịch ấy, ông đã gặp *Bóng Chữ*.

Bóng Chữ là một cố gắng lần mò trong gần 20 năm

cò đơn ấy. Một cố gắng đã cho ông can đảm sống một cách khác - sinh sự với ngôn ngữ để tạo ra một sự sinh. Giúp ông dám tự tin đối mặt với mọi nghi ngờ. Giúp ông bước ra ngoài tiểu vũ trụ ngôn ngữ khép kín và gửi tới người đọc một thông điệp mở 'tạo sinh'. Đó là lời kêu gọi tình yêu và tự do sâu xa chống lại tất cả mọi thông điệp ước lệ và giả dối có tính chất truyền giảng.

Bóng Chữ không chỉ là sự cách tân mà còn thể hiện sự hồn nhiên và thơ đại của một người "ngày ngoi quên mất lối về già".

Với nhà thơ Lê Đạt, ông cụ chân dê hình như còn là một người chân chữ.

Ôi những con A, con B, con C / con Dê

Bản trang trắng thảo thơm

(Ông cụ chân dê)

Với nhà thơ Lê Đạt, nguồn gốc mang tính huyền thoại và luôn chuyển động, nó ở phía bên kia biên thùy cõi biết chữ không cụ thể, cố định và hoài cổ.

Nguồn nơi dằng trong

(Ông cụ Nguồn)

Dằng trong ấy vừa có ý nghĩa là trong đục, vừa có ý nghĩa là nội tâm của Nước.

*Tay áp ngực / trấm ngấm / tiếng nước tâm sự dầy /
Người thâm canh sống*

(Ông cụ Nguồn)

Và thế giới của các ông Lão Núi là Sáng thế xuân của Chữ.

Bóng Chử còn là giấy khai sinh và lý do hiện hình của *Hèn Đại Nhân*. Hay nói cách khác, *Hèn Đại Nhân* là bóng của *Bóng Chử*.

Hèn Đại Nhân là những câu chuyện nói về nhân cách của người cầm bút. Về ý nghĩa của cái chết, sự sống và sự sáng tác mang hơi hướng tự truyện của tác giả.

Ngó Lờ có thể được coi là *Bóng Chử* thế hệ mới với những “con chữ” như những “con rệp” trong máy điện tử với những mạch tích hợp ngày càng tiết kiệm hơn, với hiệu suất ngày càng phong phú hơn.

Nhà thơ Lê Đạt quan niệm thơ là hoạt động mũi nhọn nhất của chữ. Ông không bao giờ bận tâm đến chiến tích “làm chủ”, “lãnh đạo” chữ mà luôn chú ý đối thoại, làm bạn với chữ, lắng nghe chữ. Theo ông, chữ chính là người.

Nhiều người nói thơ Lê Đạt khó hiểu! Đem thắc mắc đó nói với ông. Ông liền cười hỏi lại: “Thế cuộc sống khó hiểu hay dễ hiểu?” Rồi ông nói thêm: “Lê dĩ nhiên hiểu được thì tốt nhưng chủ yếu thơ không phải để hiểu mà để cảm. Thơ sống thân phận lương cư vừa văn vừa nghê”.

Hầu hết giới văn nghệ đều nói đến sự bình tâm của nhà thơ Lê Đạt. Ít người hiểu rằng đối với một nhà thơ tạo sinh, cái bình tâm kia chỉ là giấc ngủ một núi lửa

- Nó chỉ là bề mặt yên ả của một lòng núi sôi sục nham thạch. Bởi thơ tạo sinh là kết quả của một trạng thái căng thẳng triển miên, một bình tâm-thiếu đốt.

Và một người làm thơ cách tân già thường sống những giờ phút hết sức khó khăn, có cảm giác mình luôn bị bao vây bởi sự vô nghĩa và rất lo lắng một ngày kia sự vô nghĩa sẽ “sóng thần”, tàn phá thời gian của mình. Người làm thơ già thường sống trong một tình trạng luôn luôn báo động. May thay, nhà thơ cách tân già Lê Đạt đã tìm được đỉnh Vô Sơn của mình!

Xuất hiện trong khuôn khổ dự án đầu tư của nhà nước cho các tác giả, tác phẩm được Giải thưởng Nhà nước nên *Lê Đạt - Tác phẩm* chỉ có thể giúp các bạn trò chuyện với nhà thơ về *Bóng Chữ, Ngó Lờ, Hèn Đại Nhân*. Dầu vậy gia đình nhà thơ Lê Đạt cũng rất cảm ơn những nhà soạn thảo dự án, Nhà xuất bản Hội Nhà văn và Ban biên tập đã nhiệt thành hết mức để bạn đọc có thể tái ngộ với nhà thơ, người luôn tâm niệm: “Không chỉ hy sinh đổ máu mới là yêu nước mà mở mang bờ cõi ngôn ngữ, làm giàu cho tiếng Việt cũng là một cách yêu nước”. Người luôn tâm niệm: “Nhà thơ phải biết xuất hiện ngay cả khi vắng mặt” và bạn tâm đến chuyện “thành nhân hơn thành danh”.

Trân trọng cảm ơn.

Thay mặt gia đình

Đào Phương Liên

MỤC LỤC

BÓNG CHỮ

Giáo đầu

Xưng danh.....	19
Quá trình công tác.....	20
Khuyết điểm.....	21
Kết luận.....	22
Cha tôi.....	23

Chiều bích câu

Thở xanh hai.....	31
Hoa mười giờ.....	33
Gốc khế.....	34
Hái hoa.....	36
Anh muốn.....	37
Chiều bích câu.....	38
Thủy lợi.....	40
Sông quê.....	41
Quá em.....	43

Quen... lạ	45
Mới tuổi	46
Thu nhà em	47
Bóng chữ	48
Vào hè	49
Vườn màu	50
Thùy mặc	51
Mơ ngày	52
Truyện bổ câu	53
Nụ xuân	54
Kênh chờ	55
Tỏ tình	56
Chim ước lửa	57
Quê tấm xuân	58
Chùa Hương	59
Cắm vận	60
Thủy thủ	61
Anh ở lại	62
Thở đầu dòng	64
Những cái hôn	65
Phố Nông	66
Át cơ	67
Tuổi đèn	68
Lão Núi	
Nhân con ngựa gỗ	70

Ông phó cả ngựa

Ông cụ chân dê.....	74
Ông cụ Nguồn	82
Ông phó cả ngựa... ..	88

Mùi sâu riêng

Mimôza.....	97
Vũ èn	97
Xô lô	98
Bống bống	98
Tương tư.....	99
Áo trắng	99
Tuổi chín	100
Vải Thanh Hà	100
Tóc phố	101
Mộng cũ	101
Trêu người	102
Mắt bão	102
Phá rừng	103
PAM.....	103
Tấm chữ	104
Xin	104
Chi... chành	105
Sáng soi	107
Tình hoa	109
Nhịu tình	110

Em đến	111
Em đi	112
Thư không người nhận	113
Quan họ	114
Hát đôi	116
Đánh ngãi	119
Dạo nhạc	120
Đêm	121
Hà Nội B52	122
Hoa nghĩa trang	124
Tuổi Việt Minh	125
Lý Bạch	127
Đào Uyên Minh	128
Liêu Trai	129
Bạch Cư Dị	131
Petrarque	132
Block	132
Pasternak	133
Seferis	134
René Char	135
Thu điệu	136
Gọi dò	137
Phạm Thái	138
Nguyễn Du	139
Hồ Xuân Hương	140
Nhị tình	141
Phố xuân	142
Nai phố	143

Cá thân tiên	144
Mùi sầu riêng	145
Tim em	146
Tật nguyên	147
Rằm tháng Bảy	148
Sao Thương	149
Chuộc tuổi	150
Rồng rắn	151
Ngõ chờ	152
Cỏ lú	154
Đầy tuổi	155
Mắt cà phê đen	156
Ghép tim	157
Tình điện toán	158
Mưa chia cơn	159
Dấu chân	160
Gương	161
Tù và	162
Thanh minh	163
Thư tình cỏ	164
Địa dấu XXI	165
Nặng nợ	166
Tái bút	167

NGÓ LỜI

Ngó lời.....	171
--------------	-----

Mắt đáp câu

Số tình.....	176
Vãng.....	176
Tàu nhanh.....	177
Xin lửa.....	177
Lãnh đủ.....	178
Tuổi chín.....	178
Đầu thu.....	179
Tim trăm.....	179
Cao tân.....	180
Bến nổi.....	180
Lời hương.....	181
Thức.....	181
Xống ngà.....	182
Vải Thanh Hà.....	182
Ú tim.....	183
Phả Lại.....	183
Lạy trời.....	184
Vô đề.....	184
Ngâu.....	185
Mộng cũ.....	185
Ngủ muộn.....	186
Thất nghiệp.....	186
Máy nhắn tin.....	187
Vũng Tàu.....	187
Bờ găng.....	188
Trung du.....	190

Đôi bờ	191
Dấu chân	192
Phà Đen	193
Gội đầu	194
Trái mù u.....	195
Mắt đập cầu	197
Tranh họa đồ	198

Thư bằng lãng

Bãi ngà	200
Thoại huyền.....	200
Nhận họ.....	201
Phòng hộ.....	201
Rêo cao	202
Vận hội.....	202
Áo	203
Cuối mùa.....	203
Vỡ hụi.....	204
Tái giá	204
Xuân vội.....	205
Tình lạc.....	205
Mưa rười.....	206
Qua cầu.....	206
Sang sởi.....	207
Chót.....	207
Lọ lem	208
Áo dăng	208